

THỨC ĐẨY HỢP TÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC – DOANH NGHIỆP TẠI VIỆT NAM

Trần Văn Bình
Lê Hiếu Học

Viện Kinh tế và quản lý, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội

Liên kết giữa trường đại học và doanh nghiệp là xu hướng phổ biến trên thế giới, được đánh giá là giải pháp hiệu quả, không chỉ giúp tăng cường chất lượng đào tạo, năng lực khoa học và công nghệ (KH&CN) cho các trường đại học, mà còn giúp doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh. Trên cơ sở nghiên cứu các hình thức liên kết trường đại học - doanh nghiệp trên thế giới, tác giả rút ra một số kinh nghiệm nhằm nâng cao hiệu quả liên kết giữa trường đại học và doanh nghiệp ở Việt Nam.

Phân tích mối quan hệ trường đại học - doanh nghiệp

Liên kết trường đại học - doanh nghiệp (University - Industry Linkage) được hiểu là mối quan hệ hoặc tương tác, chính tắc hoặc không chính tắc giữa trường đại học và doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo và nghiên cứu. Báo cáo của Tổ chức Hợp tác và phát triển kinh tế (OECD) về quan hệ hợp tác giữa trường đại học - doanh nghiệp đã giới thiệu các hình thức liên kết phổ biến tại các nước công nghiệp phát triển và một số nước đang phát triển (bảng 1).

Trường đại học và doanh nghiệp xây dựng mối quan hệ hợp tác trên cơ sở những lợi ích có thể đạt được. Trong nghiên cứu của

Bảng 1. Các hình thức hợp tác giữa trường đại học - doanh nghiệp.

1	Nghiên cứu theo hợp đồng Các hoạt động nghiên cứu được ký hợp đồng. Nghiên cứu hợp tác được đồng hỗ trợ tài chính bởi một công ty. Nghiên cứu hợp tác trong một chương trình được hỗ trợ tài chính từ nhà nước.
2	Tư vấn và dịch vụ Chuyển giao bí quyết công nghệ, chuyên gia. Dịch vụ kiểm nghiệm, hỗ trợ kỹ thuật, tiếp cận với thiết bị chuyên dụng.
3	Chuyển giao tài sản sở hữu trí tuệ Xây dựng hồ sơ danh mục tài sản sở hữu trí tuệ. Cấp giấy phép và chuyển giao các tài sản sở hữu trí tuệ. Đầu tư chủ sở hữu bằng các ứng dụng tài sản sở hữu trí tuệ (hoặc không).
4	Chuyển giao tri thức và công ty khởi nghiệp (spin-offs) Cung cấp cơ sở vật chất cho các công viên khoa học (có địa điểm gần khuôn viên trường). Hình thành các vườn ươm (không gian văn phòng, các dịch vụ cho các công ty khởi nghiệp đồng trụ sở trong khuôn viên trường). Phòng thí nghiệm nghiên cứu của doanh nghiệp trong khuôn viên trường. Các phòng thí nghiệm của trường với các trang thiết bị hiện đại. Các tương tác không chính tắc giữa các cán bộ của trường với các nghiên cứu viên của doanh nghiệp.
5	Giảng dạy/Đào tạo Các khoá đào tạo nghề nghiệp ngắn hạn/đào tạo liên tục. Các khoá đào tạo nghề nghiệp/đào tạo liên tục có cấp bằng. Tài trợ/đồng hỗ trợ tài chính cho học viên sau đại học và nghiên cứu sinh.
6	Trao đổi lao động Cán bộ nghiên cứu của trường đảm nhiệm một vị trí tại doanh nghiệp. Cán bộ nghiên cứu của doanh nghiệp đảm nhiệm một vị trí tại trường. Học viên cao học và nghiên cứu sinh với các kỹ năng, phương pháp, công cụ nghiên cứu và mạng lưới quốc tế làm việc tại doanh nghiệp. Các phòng thí nghiệm liên kết giữa doanh nghiệp và trường.

Diễn đàn Khoa học - Công nghệ

mình, Geisler và Rubenstein¹ đã nêu rõ những lợi ích trong liên kết đối với cả trường đại học và doanh nghiệp. Việc liên kết với các trường đại học, không chỉ giúp doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận với công nghệ tiên tiến để khắc phục những yếu kém trong sản xuất, mà còn giúp tận dụng tối đa các kiến thức và kỹ năng của đội ngũ giảng viên, cũng như cơ sở vật chất, thiết bị nghiên cứu sẵn có của các trường để triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, nhằm tư vấn, đào tạo nhân viên kỹ thuật, giúp giảm thiểu chi phí đầu tư hoặc hạn chế những rủi ro trong hoạt động nghiên cứu. Đối với trường đại học, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp là cầu nối quan trọng giúp giảng viên và sinh viên cập nhật các kiến thức mới trong thực tiễn sản xuất. Để nâng cao hiệu quả hoạt động, doanh nghiệp sẽ cho phép các nhà khoa học tiếp cận với cơ sở vật chất và trang thiết bị của doanh nghiệp, đồng thời tăng cường đầu tư cho các hoạt động KH&CN giúp phát triển các chương trình nghiên cứu, đào tạo của trường đại học. Thông qua các hoạt động này, vai trò và vị thế của trường đại học sẽ không ngừng được nâng cao, đóng góp thiết thực vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

Theo J. Howells, M. Nedeva, L. Georghiou, bên cạnh những lợi ích và động lực thúc đẩy liên kết

¹E. Geisler, A.H. Rubenstein (1989), "University-Industry Relations: A Review of Major Issues", *Cooperative Research and Development: The Industry-University-Government Relationship*, Norwell, Mass., Kluwer, pp.43-62.

trường đại học - doanh nghiệp, vẫn tồn tại nhiều rào cản đối với việc thiết lập và duy trì mối liên kết này (bảng 2).

Bảng 2. Những rào cản trong việc thiết lập liên kết với doanh nghiệp (từ quan điểm các trường đại học - sắp xếp theo giá trị trung bình).

TT	Lý do khó thiết lập liên kết trường đại học - doanh nghiệp	Điểm trung bình
1	Sự khác biệt về mục tiêu	2,59
2	Công việc doanh nghiệp cần không hấp dẫn	1,84
3	Chỉ giữ liên hệ với các doanh nghiệp phù hợp	1,81
4	Không có ảnh hưởng trong việc xây dựng ngân sách nghiên cứu cơ bản	1,56
5	Không có đủ trang thiết bị và cơ sở vật chất	1,36
6	Không có ảnh hưởng đến việc xúc tiến công tác đào tạo	1,21
7	Chậm trễ trong việc công bố công trình khoa học	1,18
8	Các vấn đề về quyền sở hữu trí tuệ (IPR)	1,14
9	Các trường đại học không được xem là tin cậy	0,99

Nhìn lại liên kết trường đại học - doanh nghiệp ở Việt Nam

Trong những năm qua, mặc dù Chính phủ đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách nhằm gắn kết cộng đồng khoa học với các doanh nghiệp, giúp hoạt động nghiên cứu khoa học ở các trường đại học đạt được nhiều kết quả, đóng góp nhất định cho quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Nhưng nhìn chung, mối liên kết này còn yếu, chưa đáp ứng được yêu cầu và đòi hỏi của thực tiễn. Đó là lý do khiến nhiều kết quả nghiên cứu rất tiềm năng nhưng chưa được khai thác sử dụng, trong khi doanh nghiệp cần công nghệ mới, sản phẩm mới tương tự nhưng thiếu thông tin, phải sử dụng sản phẩm nhập ngoại với giá cao.

Theo kết quả khảo sát 152 doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng trong khuôn khổ hợp tác giữa Sở KH&CN TP Hải

Phòng và Trường Đại học Bách khoa Hà Nội năm 2015 cho thấy, chỉ 40% doanh nghiệp là có hợp tác với các trường đại học, tính

chất hợp tác chủ yếu là trong đào tạo nhân lực (18,5%), bước đầu triển khai các hoạt động tư vấn cải tiến công nghệ và tư vấn chuyển giao công nghệ (12,5%), các hình thức hợp tác chuyển giao công nghệ (7,1%) hay phối hợp nghiên cứu (4,2%) còn rất yếu.

Kết quả khảo sát thực trạng liên kết trường đại học - doanh nghiệp tại 5 trường đại học (Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng, Trường Đại học Bách khoa TP Hồ Chí Minh, Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường Đại học Kỹ thuật Thái Nguyên) và 111 doanh nghiệp vào năm 2017 cho thấy, các trường đại học và doanh nghiệp đều nhận thấy tầm quan trọng của mối liên kết doanh nghiệp - trường đại học. Ở các trường đại học đều có các bộ phận chuyên trách về các hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ

(phòng/ban KH&CN, các trung tâm nghiên cứu...), thậm chí nhiều trường đã thành lập doanh nghiệp. Tuy nhiên, vai trò của các đơn vị này trong việc thúc đẩy và nâng cao hiệu quả hoạt động chuyển giao công nghệ còn rất mờ nhạt. Các bộ phận đầu mối phụ trách hoạt động hợp tác doanh nghiệp đa phần hướng đến hoạt động tuyển dụng. Hoạt động hợp tác với doanh nghiệp để nghiên cứu và phát triển công nghệ dựa nhiều vào mối quan hệ cá nhân giữa giảng viên (đặc biệt là lãnh đạo các khoa/viện/bộ môn) với người quản lý doanh nghiệp hơn là triển khai theo kênh chính tắc và có hệ thống. Vai trò chủ động của doanh nghiệp còn thấp, các chương trình xúc tiến hợp tác trường đại học - doanh nghiệp của Chính phủ chưa được coi là kênh triển khai liên kết.

Khả năng kêu gọi đầu tư từ doanh nghiệp cho KH&CN của các trường đại học còn yếu, vẫn chủ yếu dựa vào ngân sách nhà nước, thông qua các đề tài/dự án được triển khai ở các cấp. Hoạt động này đang được vận hành theo mô hình “đẩy”, cơ quan quản lý “rót tiền” cho các viện nghiên cứu, trường đại học triển khai các đề tài/dự án do chính các đơn vị này đề xuất. Mặt khác, đầu tư của Nhà nước cho công tác nghiên cứu khoa học thường chỉ dừng ở quy mô phòng thí nghiệm, chưa vươn đến giai đoạn ươm tạo, hay quy mô công nghiệp nên chưa thể chuyển giao cho các doanh nghiệp vì nguồn kinh phí để nghiên cứu hoàn thiện còn quá lớn. Một số ít doanh nghiệp mạnh dạn nhận chuyển giao và tự



Hợp tác giữa Trường Đại học Bách khoa Hà Nội và Công ty Cổ phần bóng đèn phích nước Rạng Đông là điểm sáng trong liên kết trường đại học - doanh nghiệp ở Việt Nam.

đầu tư để hoàn thiện công nghệ nhưng do mất rất nhiều thời gian, khiến doanh nghiệp bỏ lỡ nhiều cơ hội kinh doanh.

Hình thức liên kết phổ biến ở Việt Nam chủ yếu gắn với công tác thực tập, tài trợ học bổng cho sinh viên, tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp, nâng cao chất lượng đào tạo. Các hình thức liên kết gắn với hoạt động nghiên cứu và chuyển giao công nghệ như tổ chức hội thảo giới thiệu công nghệ mới, thực hiện dịch vụ tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật, bán bản quyền sáng chế cho doanh nghiệp, hợp tác nghiên cứu, hợp đồng nghiên cứu, thương mại hoá kết quả nghiên cứu... có được thực hiện, nhưng mức độ chưa nhiều, chỉ xuất hiện như một số trường hợp điển hình ở một vài trường đại học và doanh nghiệp. Các yếu tố làm hạn chế mối liên kết trường đại học - doanh nghiệp có thể kể đến như: Sự khác biệt về mục tiêu nghiên cứu của trường

đại học và doanh nghiệp, vị trí địa lý, mức độ tự tin của giảng viên trong việc thực hiện các nghiên cứu theo yêu cầu của doanh nghiệp, mức độ tự do trong việc lựa chọn đề tài nghiên cứu, ràng buộc về quy định của trường. Bên cạnh đó, cơ chế, chính sách hiện có chưa đủ để khuyến khích được các giảng viên tích cực tham gia nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cùng doanh nghiệp, cũng như chưa thực sự hấp dẫn để huy động nguồn lực doanh nghiệp và các nguồn lực xã hội khác phục vụ nghiên cứu, ươm tạo và chuyển giao công nghệ.

Một số đề xuất

Để thúc đẩy mối liên kết trường đại học - doanh nghiệp cần có sự thay đổi về nhận thức, cơ chế và mô hình triển khai. Vấn đề này phải được triển khai đồng thời từ phía các cơ quan quản lý nhà nước về KH&CN, cộng đồng doanh nghiệp và các trường đại

học. Cụ thể:

Một là, cần thay đổi cơ chế đầu tư cho KH&CN từ cơ chế “đẩy” sang cơ chế “kéo”. Cơ quan quản lý “rót tiền” cho các doanh nghiệp có nhu cầu đổi mới công nghệ, các doanh nghiệp tìm và “kéo” các trường đại học, viện nghiên cứu vào cuộc thông qua các hợp đồng kinh tế, khi đó các doanh nghiệp sẽ nghiệm thu kết quả nghiên cứu theo hiệu quả sản xuất, kinh doanh thực tế đạt được.

Hai là, Nhà nước cần có cơ chế khuyến khích và thu hút các nhà đầu tư, các quỹ đầu tư trong và ngoài nước tham gia vào các quá trình ươm tạo công nghệ và ươm tạo doanh nghiệp KH&CN, qua đó huy động được nguồn lực của xã hội cho KH&CN, kích lệ sự sáng tạo của đội ngũ các nhà nghiên cứu và các trường đại học. Để tạo “hạt giống” cho các dự án khởi nghiệp, cần đầu tư kinh phí cho các khóa đào tạo về khởi nghiệp, phối hợp với các trường, các quỹ đầu tư tổ chức thường niên các cuộc thi khởi nghiệp nhằm nuôi dưỡng tinh thần khởi nghiệp cho thế hệ trẻ.

Ba là, các trường đại học, viện nghiên cứu cần đưa hoạt động ứng dụng và chuyển giao các thành tựu KH&CN vào thực tiễn sản xuất trở thành tiêu chí quan trọng song hành với nhiệm vụ đào tạo để giải quyết vướng mắc đầu ra cho các hoạt động nghiên cứu khoa học, tạo động lực thúc đẩy quá trình nghiên cứu. Đây là sân chơi hấp dẫn cho đội ngũ cán bộ trẻ và sinh viên, thu hút và giữ chân người tài cho các trường đại

học, góp phần nâng cao uy tín của các nhà khoa học, giúp tăng cường chất lượng giảng dạy, từng bước khẳng định uy tín và thương hiệu của cơ sở đào tạo. Chính vì vậy, lãnh đạo các trường đại học cần coi quan hệ hợp tác với doanh nghiệp là một ưu tiên chiến lược, thực hiện thường xuyên, liên tục. Xây dựng các quy định, cơ chế khuyến khích sự tham gia của giảng viên trong các hoạt động của doanh nghiệp: Thực tập, tham quan, giảng dạy các khóa đào tạo ngắn hạn, làm đề tài nghiên cứu tại doanh nghiệp, xây dựng bài giảng, chương trình đào tạo, giao thêm quyền tự chủ cho giảng viên trong hoạt động hợp tác với doanh nghiệp.

Bốn là, doanh nghiệp cần nhận thức rõ vai trò của liên kết trường đại học - doanh nghiệp, không chỉ là địa chỉ để tuyển dụng nhân lực, mà trường đại học còn là nguồn cung cấp tri thức mới, kiến thức công nghệ, các giải pháp cải tiến công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm và hệ thống quản lý của doanh nghiệp. Ngay cả khi sử dụng công nghệ ngoại nhập thì việc hợp tác sẽ giúp doanh nghiệp nâng cao hiệu quả chuyển giao, từng bước làm chủ và tiến tới nội địa hóa công nghệ, phục vụ cho quá trình bảo dưỡng, sửa chữa, cũng như cải tiến sau này.

Nhìn chung, các viện nghiên cứu, trường đại học thường đưa ra “cái mình có”, chứ chưa xuất phát từ “cái doanh nghiệp cần” để định hướng cho hoạt động KH&CN của mình. Ở Việt Nam vẫn chưa tạo lập được các “sân chơi”, cơ chế để các nhà khoa

học, các trường - viện và cộng đồng doanh nghiệp thường xuyên giao lưu, gặp gỡ, trao đổi thông tin. Bên cạnh đó, việc huy động các nguồn lực (nhà nước, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước) tham gia vào quá trình nghiên cứu, ươm tạo và thương mại hoá các sản phẩm KH&CN là mục tiêu mà các nhà quản lý, doanh nghiệp, cùng các viện nghiên cứu, trường đại học đang hướng tới

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Văn Bình và Lê Hoài Phương (2015), “Đề xuất mô hình gắn kết các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ của các trường đại học, viện nghiên cứu với doanh nghiệp”, *Tạp chí KH&CN Việt Nam*, 11, tr.55-58.
2. Trần Văn Bình (2010), “Hoạt động chuyển giao công nghệ tại các trường Đại học của Pháp và những bài học rút ra cho Việt Nam”, *Tạp chí Hoạt động khoa học*, 2, tr.49-51.
3. Lê Hiếu Học (2017), *Báo cáo tổng kết đề tài cấp Bộ mã số B2014-068 “Đánh giá mối liên kết giữa trường đại học kỹ thuật/ công nghệ với doanh nghiệp trong nghiên cứu và chuyển giao công nghệ”*, Bộ Giáo dục và Đào tạo.
4. J. Howells, M. Nedeva, L. Georghiou (1998), “Industry-Academic Links in the UK. HEFCE, Bristol”, *Final report to Higher Education Funding Council for England, The Higher Education Funding Council for Wales and the Scottish Higher Education Funding Council*.
5. M. Martin (2000), *Managing University-Industry Relations: A Study of Institutional Practices from 12 Different Countries*, Paris, IIEP, UNESCO.
6. OECD (2002), *Benchmarking Industry-Science Relationships*, Organisation for Economic Co-Operation and Development, Paris.